

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BẮC TỪ LIÊM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/20178 HNGĐ-ST

Ngày: 31/8/2018

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thúy Hạnh – Thẩm phán;

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Tạo Giáp;  
2. Ông Hoàng Văn Tính.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thùy Liên – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:**  
Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 276/2018/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2018 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXX-ST ngày 30 Tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** *Chị Bùi Thị Ánh H, sinh năm 1971*

HKTT và cư trú: đường C, tổ \*, phường P, quận B, thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

**- Bị đơn:** *Anh Đào Công D, sinh năm 1967.*

Nơi cư trú cuối cùng: đường C, phường P, quận B, thành phố Hà Nội. Bị Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tuyên bố mất tích theo Quyết định số 06/2018/QĐDS-ST ngày 29/5/2018. (Vắng mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 20/6/2018 và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn chị Bùi Thị Ánh H trình bày:**

Chị và anh Đào Công D xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tình cảm, có đăng ký kết hôn ngày 07/06/2006 tại UBND thị trấn C nay là phường

P, quận B, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống với nhau được khoảng 01 năm thì anh D tự ý bỏ nhà đi từ năm 2007 cho đến nay vẫn không có tin tức gì. Trong suốt thời gian anh bỏ nhà đi hơn 10 năm, chị cũng đã tìm kiếm và hỏi thăm qua anh em, họ hàng nhưng cũng không có tin tức gì, kể cả con gái anh cũng chưa bao giờ về thăm hay gọi điện hỏi thăm con. Anh cũng không liên lạc với bất kỳ ai trong gia đình, họ hàng cũng như chú ruột của anh mà anh từng sinh sống cùng. Do đó chị đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh D mất tích theo quy định của pháp luật. Tại quyết định số 06/2018/QĐDS-ST ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân quận B đã tuyên bố anh D mất tích, nay chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đào Công D.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Đào Thị Bạch D, sinh ngày 09/9/2006. Hiện tại cháu đang sinh sống cùng với chị H từ nhỏ cho đến nay. Ly hôn, chị có nguyện vọng tiếp tục được nuôi con và không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: Anh Đào Công D đã đi mất tích và tại quyết định số 06/2018/QĐDS-ST ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân quận B đã tuyên bố anh D mất tích do đó không tiến hành ghi ý kiến của anh D được.

### **Tại phiên tòa hôm nay:**

Nguyên đơn chị Bùi Thị Ánh H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án xử cho chị được ly hôn với anh Đào Công D. Về con chị vẫn xin nuôi con chung và không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Chị không yêu cầu giải quyết về tài sản.

Bị đơn: Không có mặt tại Tòa án vì đã mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm phát biểu ý kiến: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm đưa vụ án ra xét xử thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn mất tích nên không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của mình. Về nội dung vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Bùi Thị Ánh H, giao con chung của anh D, chị H cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Về tài sản chung không có yêu cầu nên không xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định.

**[1] Về tố tụng:**

Chị Bùi Thị Ánh H và anh Đào Công D đăng ký kết hôn ngày 07/6/2006 tại UBND thị trấn C, huyện T, thành phố Hà Nội (nay là UBND phường P, quận B, Hà Nội) trên cơ sở tự nguyện, do đó đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thị trấn C (nay là phường P, quận B, thành phố Hà Nội) cho đến khi anh D bỏ nhà đi. Ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân quận B đã tuyên bố anh D mất tích theo quyết định số 06/2018/QĐDS-ST.

Ngày 20/6/2018, chị Bùi Thị Ánh H có đơn xin ly hôn anh Đào Công D. Anh Đào Công D có nơi cư trú cuối cùng tại thị trấn C (nay là phường P), quận B, thành phố Hà Nội nên yêu cầu của chị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Bị đơn anh Đào Công D là người bị Tòa án nhân dân quận B tuyên bố mất tích theo Quyết định số 06/2018/QĐDS-ST ngày 29/5/2018, đến nay anh chưa trở về, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Căn cứ Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh D.

**[2] Về nội dung:**

- Tổng hợp các lời khai, chứng cứ mà các đương sự nêu ra và căn cứ vào kết quả xác minh tại nơi cư trú, tài liệu đương sự cung cấp và các tài liệu khác có trong quá trình thu thập chứng cứ trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử đánh giá: Về tình cảm: Sau khi kết hôn vợ chồng anh, chị chung sống bình thường, không có mâu thuẫn gì. Tuy nhiên anh chị chỉ sống với nhau được khoảng 01 năm thì anh D tự ý bỏ nhà đi biệt tích từ đó cho đến nay không có tin tức gì, anh cũng không liên lạc với bất cứ ai, con cái anh không hỏi thăm, khi đi anh cũng không nói cho ai biết anh đi đâu, làm gì. Ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân quận B đã tuyên bố anh D mất tích theo quyết định số 06/2018/QĐDS-ST. Như vậy cuộc sống vợ chồng anh chị không còn duy trì từ năm 2007 cho đến nay. Anh D bỏ đi không có trách nhiệm gì với mẹ con chị Hg. Hai mẹ con chị H tự duy trì cuộc sống, nuôi con một mình. Đời sống chung của vợ chồng không có nên không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, việc chị H xin ly hôn là có căn cứ. Vì vậy, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Bùi Thị Ánh H đối với anh Đào Công D cũng phù hợp với đề xuất của Đại diện Viện Kiểm sát.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Đào Thị Bạch D, sinh ngày 09/9/2006. Hiện nay cháu D đang sống với chị H từ nhỏ cho đến nay, chị H

có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con vì anh đang mất tích. Nguyện vọng của chị H xin nuôi con là hoàn toàn chính đáng vì anh D bỏ đi đã lâu việc chăm sóc nuôi con đến ngày hôm nay đều do chị H trực tiếp chăm sóc. Do vậy, giao con chung của anh chị là cháu Đào Thị Bạch D cho chị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật và thực tế. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh D cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Anh D có quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Về án phí: Chị Bùi Thị Ánh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, khoản 5, điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

#### **Xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Bùi Thị Ánh H đối với anh Đào Công D. Cho chị Bùi Thị Ánh H được ly hôn với anh Đào Công D.

2. Về con chung: Anh chị có 01 con chung. Giao con chung của anh chị là cháu Đào Thị Bạch D sinh ngày 09/9/2006 cho chị Bùi Thị Ánh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của anh Đào Công D cho đến khi chị H yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác

Anh Đào Công D có quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét vì không có yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Bùi Thị Ánh H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số AB/2014/06192 ngày 17/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, được chuyển thành án phí.

Án xử công khai sơ thẩm. Chị Bùi Thị Ánh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đào Công D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường P;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Thị Thúy Hạnh**



***Nơi nhận:***

- TAND Thành phố HN.
- VKS Từ Liêm, VKS Hà Nội.
- Cơ quan Thi hành án Từ Liêm.
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Thị Thuý Hạnh**